

PHIÊN HỌP LẦN THỨ 29 CỦA ỦY BAN DI SẢN THẾ GIỚI

và việc đề cử - bảo tồn di sản thế giới ở nước ta

PGS.TS. NGUYỄN QUỐC HÙNG*

Công ước Bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới được Tổ chức Giáo dục, Văn hóa, Khoa học của Liên hiệp quốc (UNESCO) thông qua từ năm 1972, đến nay đã được 33 năm, sự ra đời của Công ước đã mở đường cho việc công nhận các di sản thế giới. Nước ta sau khi chính thức tham gia Công ước năm 1987 chúng ta bắt đầu tiến hành lập hồ sơ di sản thế giới, đến năm 1993 Quần thể di tích kiến trúc Huế được ghi vào Danh mục di sản văn hóa thế giới. Từ đó đến nay nước ta đã có thêm bốn di sản được ghi vào danh mục di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới là Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Khu di tích Chăm Mỹ Sơn, Khu phố cổ Hội An (Quảng Nam) và Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng (Quảng Bình). Bên cạnh các di sản vật thể ta còn có Nhã nhạc, nhạc cung đình Việt Nam tại Huế đã được ghi vào Tuyên bố những kiệt tác phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại năm 2003. Năm 1997 chúng ta đã gửi UNESCO danh sách sáu tài sản dự kiến lập hồ sơ đề cử vào Danh mục di sản thế giới, trong đó Khu phố cổ Hội An, Khu

di tích Chăm Mỹ Sơn và Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng đã được Ủy ban di sản thế giới thông qua, còn lại các di sản: Hương Sơn (Hà Tây), Hồ Ba Bể (Bắc Kạn) và bãi đá cổ Sapa đang được triển khai lập hồ sơ. Trong tương lai chúng ta sẽ còn lựa chọn một số di sản nổi bật khác của nước ta để lập hồ sơ trình Ủy ban di sản thế giới ghi vào Danh mục di sản thế giới.

Trong bài viết này chúng tôi xin giới thiệu một số hoạt động chính tại phiên họp lần thứ 29 của Ủy ban di sản thế giới để bạn đọc có thể hiểu thêm một số yêu cầu cơ bản của một di sản thế giới và quy trình xét duyệt hồ sơ di sản thế giới của Ủy ban di sản thế giới. Với mong muốn cung cấp những thông tin cập nhật nhằm tránh khuynh hướng dễ dãi đối với việc đề cử di sản thế giới, đồng thời cũng không nên tuyệt đối hóa giá trị di sản thế giới dẫn đến tình trạng e ngại, không dám đề cử.

Theo thông lệ, hàng năm Ủy ban di sản thế giới tổ chức một phiên họp toàn thể để quyết định những vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Ủy ban và đánh giá tình hình bảo tồn các di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới sau một năm hoạt động. Không thành quy

định, nhưng mỗi năm Uỷ ban lại chọn địa điểm họp ở những khu vực khác nhau trên thế giới. Năm ngoái, phiên họp lần thứ 28 được tổ chức tại thành phố Tô Châu, Trung Quốc. Năm nay Uỷ ban chọn thành phố Durban nước cộng hòa Nam Phi để tổ chức phiên họp từ ngày 10 đến 17 tháng 7 năm 2005.

Theo quy định của Uỷ ban thành phần tham dự phiên họp gồm có: 1) các đoàn đại biểu của 21 nước thành viên được bầu là Uỷ viên Uỷ ban (State Member); 2) các tổ chức có khả năng tư vấn của Uỷ ban như: Trung tâm quốc tế về nghiên cứu bảo tồn, tu bổ tài sản văn hóa (ICCROM), Hội đồng quốc tế về di tích và di chỉ (ICOMOS - cơ quan tư vấn về di sản văn hóa), Hiệp hội quốc tế về bảo tồn thiên nhiên và tài nguyên thiên nhiên (IUCN-cơ quan tư vấn về di sản thiên nhiên). Ngoài ra Uỷ ban còn có thể mời thêm các tổ chức, cá nhân, công hoặc tư, tham gia phiên họp để tư vấn cho những vấn đề riêng biệt; 3) Các quan sát viên của phiên họp bao gồm các nước thành viên tham gia Công ước bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới (State Party). Các nước không phải là thành viên của Công ước cũng được tham dự phiên họp nếu được Uỷ ban di sản thế giới mời dự; 4) Liên hiệp quốc và các tổ chức thuộc hệ thống của Liên hiệp quốc, các tổ chức chính phủ của quốc tế và các tổ chức phi chính phủ cũng được Uỷ ban mời. Các phái đoàn quan sát viên bên cạnh UNESCO, các thiết chế không vụ lợi đã hoạt động trong các lĩnh vực do Công ước điều chỉnh cũng có thể được Uỷ ban mời tham dự phiên họp với tư cách quan sát viên; 5) Tổng Giám đốc UNESCO cũng có thể mời bất kỳ cơ quan nào trong các thành phần nêu ở mục 4 tham dự phiên họp.

Năm nay đoàn đại biểu Việt Nam tham gia phiên họp gồm 11 thành viên trong đó có đại biểu của Cục Di sản văn hóa, thuộc Bộ Văn hóa-Thông tin, Uỷ Ban quốc gia UNESCO Việt Nam thuộc Bộ Ngoại giao, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Bình, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh Quảng Nam và Quảng Ninh là các tỉnh có di sản được ghi vào Danh mục di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới. Tham gia đoàn còn có Giám đốc Trung tâm bảo tồn di tích Cố đô Huế, Giám đốc Vườn quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng và Giám đốc Ban quản lý Vịnh Hạ Long. Sự

hiện diện khá đầy đủ đại biểu các cơ quan có trách nhiệm của nước ta về di sản văn hóa và thiên nhiên tại phiên họp đã chứng tỏ sự quan tâm và tinh thần trách nhiệm cao của các cấp chính quyền Việt Nam đối với di sản văn hóa và thiên nhiên của nước mình. Sự tham gia đầy trách nhiệm đó đã được lãnh đạo của UNESCO, Uỷ ban di sản thế giới và một số nước thành viên đánh giá cao trong các cuộc tiếp xúc.

Trong bảy ngày làm việc của Uỷ ban, ngoài những nghi lễ thông thường như khai mạc, phát biểu của Ngài Tổng Giám đốc UNESCO, diễn văn chúc mừng của nước chủ nhà.v.v. Uỷ ban đã lắng nghe và cho ý kiến về các báo cáo của các cơ quan thuộc Uỷ ban như báo cáo về phiên họp bất thường lần thứ 7 của Uỷ ban từ ngày 6 đến 11 tháng 12 năm 2004; Báo cáo tiến độ về việc thực hiện những khuyến nghị trong báo cáo định kỳ về châu Phi; Báo cáo của Trung tâm di sản thế giới về các hoạt động của Trung tâm và việc thực hiện các quyết định của Uỷ ban di sản thế giới; Báo cáo đánh giá về các kết luận và khuyến nghị tại cuộc họp đặc biệt của các chuyên gia tại KaZan, Cộng hòa Liên bang Nga từ 6-9/4/2005 theo quyết định 28COM 13.1 của Uỷ ban để bàn về nội dung giá trị nổi bật toàn cầu của di sản.v.v. Trong các hoạt động của phiên họp có một số nội dung được các nước thành viên trong đó có nước ta quan tâm là: Việc xem xét Danh sách di sản dự kiến để cử vào Danh mục di sản thế giới (Tentative List); việc đánh giá tình trạng bảo tồn các di sản đã được ghi vào Danh mục di sản thế giới; việc đánh giá tình trạng các di sản bị ghi vào Danh mục di sản thế giới bị lâm nguy và việc xem xét để cử các tài sản vào Danh mục di sản thế giới.

Chỉ tính từ 15 tháng 5 năm 2004 đến nay đã có 120 tài sản được đăng ký vào Danh sách dự kiến để cử vào Danh mục di sản thế giới. Việt Nam ta từ ngày 15/11/1997 đã đăng ký sáu tài sản vào Danh sách dự kiến, nay Khu di tích Chăm tại Mỹ Sơn, Khu phố cổ Hội An (tỉnh Quảng Nam) và Vườn Quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng (tỉnh Quảng Bình) đã được ghi vào Danh mục di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới vào các năm 1999 và 2003. Hiện trong Danh sách dự kiến của UNESCO nước ta còn các di sản như: Hồ Ba Bể (Bắc Kạn) đăng ký di sản thiên

nhiên, Hương Sơn (Hà Tây), quần thể thăng cảnh và di tích lịch sử, đăng ký cả giá trị văn hóa và thiên nhiên, Khu bãi đá cổ chạm khắc tại SaPa (Lào Cai) đăng ký cả giá trị văn hóa và thiên nhiên.

Các di sản được ghi vào Danh mục di sản thế giới nhưng không được bảo vệ tốt, bị sự đe dọa của con người (chiến tranh, phát triển .v.v.) và thiên nhiên có nguy cơ bị mất những yếu tố làm nên giá trị nổi bật toàn cầu, sẽ bị xếp vào Danh mục các di sản thế giới bị lâm nguy. Ngược trở lại có những di sản bị đưa vào Danh mục di sản thế giới bị lâm nguy mà nước chủ nhà chú ý hơn đến công tác bảo tồn di sản, sau một số năm tình trạng bảo tồn di sản được cải thiện, thì sẽ được Uỷ ban xem xét đưa ra khỏi Danh mục di sản thế giới bị lâm nguy, trường hợp khu di tích Ăng Ko của Căm Pu Chia là một ví dụ. Đã có một số ý kiến thảo luận sôi nổi trong cuộc họp lần này đối với những di sản đã bị đưa vào Danh mục di sản thế giới bị lâm nguy nhiều năm rồi mà vẫn không cải thiện được tình hình, thậm chí tình hình bảo tồn các giá trị nổi bật toàn cầu của di sản ngày càng xấu đi, dẫn đến sự biến mất của giá trị nổi bật toàn cầu thì có thể làm thủ tục để xóa tên trong Danh mục di sản thế giới. Liên quan đến ý kiến này Uỷ ban đã thảo luận nhiều về một số di sản trong Danh mục di sản thế giới bị lâm nguy tại các nước châu Phi như: Cộng hòa dân chủ Công Gô, Bờ biển Ngà... Ở đó di sản không chỉ bị bỏ quên vì tình trạng chiến tranh liên miên, có những di sản phần lớn nằm trong sự kiểm soát của các lực lượng nổi dậy, chính quyền Trung ương chỉ kiểm soát được khoảng 20% khu di sản. Đáng chú ý là, nhà thờ Cologne của Cộng hòa liên bang Đức cũng nằm trong tình trạng này.

Việt Nam chúng ta nhờ sự nỗ lực của chính quyền các cấp và nhân dân nên từ khi có di sản được ghi vào Danh mục di sản thế giới đến nay chưa có di sản nào bị UNESCO đưa vào Danh mục di sản thế giới bị lâm nguy. Hàng năm Uỷ ban di sản thế giới đều có sự đánh giá tình trạng bảo tồn các di sản được ghi vào Danh mục di sản thế giới. Tại phiên họp lần thứ 28 ở Tô Châu Uỷ ban di sản thế giới đã nhắc nhở chúng ta về tình trạng bảo tồn tại Vịnh Hạ Long, Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng và Quần thể di tích kiến trúc Huế. Đến phiên họp

này, nhờ sự nỗ lực của chúng ta trong việc kiểm soát tác động môi trường của các làng chài ven biển và những hoạt động bảo vệ môi trường tại Vịnh Hạ Long, trong suốt một năm qua, nên Uỷ ban đã loại Vịnh Hạ Long ra khỏi danh sách bị xem xét. Còn lại Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng và Quần thể di tích kiến trúc Huế. Nhờ sự quyết tâm của chính quyền địa phương thể hiện ở các báo cáo kịp thời đến Trung tâm di sản thế giới, trong đó trình bày rõ các giải pháp nhằm giảm thiểu tác động của đường Hồ Chí Minh nhánh phía Tây và các chế tài kiểm soát tác động tiêu cực của hoạt động du lịch nên Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng đã được đưa vào danh sách các di sản chỉ báo cáo trước Uỷ ban mà không phải thảo luận. Chỉ còn tình hình bảo tồn của Quần thể di tích Huế là Uỷ ban phải thảo luận về một số vấn đề xoay quanh những mối đe dọa chính đối với khu di sản là: Việc phát triển cơ sở hạ tầng đường sá quanh và trong khu vực di sản, sức ép của sự phát triển đô thị, là những vấn đề đã được nêu lên từ phiên họp lần trước, lần này sau khi xem xét bản báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên- Huế về những biện pháp, bước đi nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của các hoạt động trên đối với di sản. Uỷ ban di sản thế giới đã hoan nghênh nước ta đã có những cố gắng để giảm thiểu tác động tiêu cực của những con đường đối với di sản và đối phó với những vấn đề nghiêm trọng do việc xây dựng bất hợp pháp xâm phạm di sản. Mặt khác Uỷ ban lưu ý chúng ta nên đưa thêm một số hạng mục khác vào di sản thế giới như Cung An Định, nhà bà Từ Cung, lăng Vạn Văn. Đồng thời Uỷ ban cũng đưa ra một số yêu cầu để việc bảo tồn di sản được tốt hơn như việc tiến hành biên soạn một bản danh mục đầy đủ các công trình xây dựng đô thị truyền thống ở Huế, tham khảo ý kiến tư vấn của Trung tâm di sản thế giới để xây dựng kế hoạch quản lý toàn diện đối với tài sản .v.v. các ý kiến này đã được lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên- Huế và Giám đốc Trung tâm bảo tồn di tích cố đô Huế lịnh hội để triển khai các biện pháp thích hợp nhằm bảo tồn ngày càng tốt hơn quần thể di tích kiến trúc Huế.

Việc xem xét đề cử các di sản vào Danh mục di sản thế giới là một hoạt động thu hút sự quan tâm đặc biệt của các nước thành viên.

Đây cũng là một nội dung luôn có tính thời sự thu hút trao đổi sôi nổi nhất của phiên họp và sự quan tâm của giới báo chí, truyền thông.

Theo hướng dẫn mới nhất của Trung tâm di sản thế giới¹ thời gian nhận hồ sơ và xét duyệt hồ sơ di sản thế giới quy định như sau:

Ngày 30 tháng 9 (trước năm thứ nhất) là thời hạn cuối cùng Ban thư ký nhận bản thảo hồ sơ di sản của nước thành viên.

Ngày 15 tháng 11 (trước năm thứ nhất), Ban thư ký trả lời nước thành viên về sự đầy đủ của hồ sơ dự thảo, nếu dự thảo chưa đầy đủ Ban thư ký sẽ thông báo, chỉ ra những thông tin còn thiếu để hoàn thiện hồ sơ.

Ngày 1 tháng 2 năm thứ nhất là thời hạn cuối cùng Ban thư ký nhận được hồ sơ đề cử đầy đủ và chuyển cho các cơ quan tư vấn thích hợp thẩm định. Hồ sơ đề cử phải được nhận vào 17 giờ GMT, hoặc nếu rơi vào ngày nghỉ thì vào 17 giờ GMT ngày thứ sáu trước đó. Các hồ sơ đề cử nhận được sau thời gian này sẽ được xem xét ở vòng sau.

Từ ngày 1 tháng 2 đến 1 tháng 3 năm thứ nhất: Ban thư ký đăng ký, đánh giá sự đầy đủ của hồ sơ đề cử và chuyển cho các cơ quan tư vấn thích hợp.

Ngày 1 tháng 3 năm thứ nhất, là thời hạn cuối cùng Ban thư ký thông báo cho nước thành viên việc nhận được hồ sơ đề cử khi hồ sơ được coi là đầy đủ và được nhận trước ngày 1 tháng 2.

Từ tháng 3 đến tháng 5 năm thứ nhất là thời gian các cơ quan tư vấn thẩm định hồ sơ.

31 tháng giêng năm thứ hai, nếu cần các cơ quan tư vấn có thể yêu cầu nước thành viên đệ trình thông tin bổ sung thông qua Ban thư ký.

Sáu tuần trước phiên họp thường niên của Uỷ ban di sản thế giới năm thứ hai: Các tổ chức tư vấn nộp báo cáo thẩm định và khuyến nghị cho Ban thư ký để chuyển cho Uỷ ban di sản thế giới và các nước thành viên.

Ít nhất hai ngày làm việc trước buổi khai mạc của phiên họp thường niên năm thứ hai các nước thành viên phải sửa chữa các lỗi thực tế bằng một lá thư gửi Chủ tịch Uỷ ban và bắn sao gửi cơ quan tư vấn chi tiết về các lỗi thực tế họ có thể đã nhận ra qua sự thẩm định của cơ quan tư vấn².

Trong quá trình nêu trên một hồ sơ đề cử nhất định phải qua khâu thẩm định của cơ

quan tư vấn thích hợp đối với từng loại di sản. Nếu là di sản thiên nhiên phải được sự thẩm định của IUCN, nếu là di sản văn hóa phải được sự thẩm định của ICOMOS, theo báo cáo của ICOMOS quy trình thẩm định hồ sơ của tổ chức này như sau:

Sau khi hồ sơ đề cử chuyển đến Trung tâm di sản thế giới, qua Ban thư ký di sản ICOMOS, hồ sơ được chuyển đến bốn bộ phận để thẩm định là: Uỷ ban khoa học quốc tế ICOMOS, Các viện khoa học liên hiệp, Các ủy ban quốc gia ICOMOS và các chuyên gia độc lập. Bốn bộ phận này sẽ nộp hai báo cáo lên Ban thư ký di sản thế giới ICOMOS là báo cáo về các giá trị văn hóa và báo cáo của phái đoàn chuyên gia khảo sát thực địa. Ban thư ký di sản thế giới ICOMOS sẽ chuyển các báo cáo lên tổ chức Các chuyên gia ICOMOS và Bộ phận phụ trách di sản thế giới của ICOMOS để hoàn thiện trở thành báo cáo của ICOMOS trình trước Uỷ ban di sản thế giới.

Quy trình thẩm định của IUCN như sau: Hồ sơ từ Trung tâm di sản thế giới được chuyển đến tổ chức Chương trình các khu vực đã được bảo vệ của IUCN, sau đó chuyển đến ba bộ phận của IUCN thẩm định là Thanh tra thực địa lấy ý kiến tư vấn của các quan chức chính phủ, các tổ chức phi chính phủ địa phương, các cộng đồng địa phương và các tổ chức cá nhân nắm giữ di sản khác (Stakeholders); Các nhà phê bình bên ngoài và Trung tâm giám sát bảo tồn thế giới của UNEP. Báo cáo của các tổ chức này được gửi về bộ phận di sản thế giới của IUCN hoàn chỉnh thành báo cáo trình ra trước Uỷ ban di sản thế giới.

Đọc báo cáo thẩm định của ICOMOS và IUCN ta thấy nội dung báo cáo của các tổ chức này chủ yếu tập trung vào các vấn đề sau:

Thẩm định của ICOMOS gồm có 4 nội dung: 1) Những tài liệu cơ bản; 2) Tài sản: Mô tả tài sản, lịch sử, chế độ quản lý (hệ thống luật pháp, cơ cấu quản lý, nguồn lực); lý giải của nước thành viên về di sản; 3) Đánh giá của ICOMOS nhằm vào các vấn đề sau: Bảo tồn (lịch sử bảo tồn, tình trạng bảo tồn, công tác quản lý, phân tích các mối nguy hiểm đối với di sản); tính nguyên gốc và tính toàn vẹn của di sản; đánh giá so sánh; giá trị nổi bật toàn cầu; 4) Khuyến nghị của ICOMOS³.

Thẩm định của IUCN có 6 nội dung: 1) Tài



liệu; 2) Tóm tắt các giá trị thiên nhiên; 3) So sánh với các di sản thế giới tương tự; 4) Sự toàn vẹn của tài sản: Chủ sở hữu, công tác quản lý và quy hoạch, bộ máy bảo vệ, sự ủng hộ của công chúng, tổ chức quản lý, các khu vực bảo vệ, các mối đe dọa, các điều kiện thích hợp để bảo vệ sự toàn vẹn di sản. 5) áp dụng các tiêu chí di sản thiên nhiên thế giới. 6) khuyến nghị của IUCN⁴.

Nhìn vào các nội dung báo cáo thẩm định của ICOMOS và IUCN ở trên ta thấy có hai nội dung cần quan tâm nhất đối với một di sản nếu muốn trở thành di sản thế giới là việc làm rõ các giá trị nổi bật toàn cầu của di sản và những hoạt động để đảm bảo sự toàn vẹn của các giá trị ấy. Đó cũng là những nội dung chính trong các hoạt động giám sát sau này của UNESCO đối với các di sản thế giới. Nếu di sản nào đã đáp ứng một trong 10 tiêu chí di sản thế giới (sáu tiêu chí cho di sản văn hóa, 4 tiêu chí cho di sản thiên nhiên) mà các hoạt động để đảm bảo sự toàn vẹn chưa khả thi thì cũng khó có thể được đưa vào Danh mục di sản thế giới.

Tại phiên họp lần thứ 29 này Uỷ ban di sản thế giới sẽ xem xét tất cả 56 hồ sơ đề cử, trong đó có 39 di sản đề cử mới, trước đây chưa được trình ra, ngoài ra Uỷ ban cũng sẽ xem xét 11 đề cử mở rộng (thêm tiêu chí, như trường hợp Vịnh Hạ Long năm 1994 được công nhận với tiêu chí (iii) vẻ đẹp thiên nhiên, năm 2000 được công nhận thêm tiêu chí lịch sử trái đất và đặc trưng địa chất) hoặc có những thay đổi nhỏ về ranh giới (Vịnh Hạ Long cũng đang được lập hồ sơ đề nghị mở rộng ranh giới) và 6 hồ sơ đã phải hoãn lại từ các phiên họp trước của Uỷ ban. Cho đến sát ngày họp đã có 10 nước vì những lý do khác nhau xin rút 10 hồ sơ đề cử, hồ sơ di sản Rừng mưa Borneo của hai nước Indonesia và Malasia xin hoãn đến dịp khác. Sau khi thẩm định các hồ sơ ICOMOS và IUCN đã khuyến nghị 25 di sản đủ tiêu chuẩn trình ra Uỷ ban xem xét đưa vào Danh mục di sản thế giới.

Trong hai ngày 14 và 15 /7/2005 Uỷ ban di sản thế giới dưới sự chủ tọa của ngài Themba Wakashe, Phó tổng Giám đốc Lưu trữ quốc gia và di sản Cộng hòa Nam Phi đã xem xét các đề cử di sản thế giới, kết quả như sau:

Ngày 14/7/2005 đã thông qua 7 di sản thiên nhiên, mở rộng 2 di sản thiên nhiên đã được liệt vào Danh mục di sản thế giới, một di sản thiên

nhiên mở rộng thành di sản hỗn hợp thiên nhiên và văn hóa.

Ngày 15/7/2005 Uỷ ban thông qua 17 di sản văn hóa. Như vậy phiên họp đã nâng tổng số di sản thế giới lên 812 trong đó có 628 di sản văn hóa; 160 di sản thiên nhiên và 24 di sản hỗn hợp vừa có giá trị văn hóa vừa có giá trị thiên nhiên.

Tại phiên họp này Uỷ ban di sản cũng xem xét báo cáo tài chính của Uỷ ban. Báo cáo cho biết trong vòng 6 năm từ 1998 đến 2003 Uỷ ban đã chi 17.119.929 USD cho 752 dự án chiếm 96% toàn bộ ngân sách cho hỗ trợ quốc tế. Con số trên cho thấy số tiền của Uỷ ban chỉ cho mỗi dự án không đáng là bao. Đó là chưa kể theo báo cáo của bộ phận tài chính ngân sách đã bị cắt giảm theo hàng năm từ 3.306.771USD năm 1998 xuống còn 2.337.440 USD năm 2003, bên cạnh đó còn có sự mất giá của đồng đô la mỹ, con số nước thành viên tham gia Công ước trong sáu năm qua đã tăng thêm hơn 40 nước, nâng số nước thành viên tham gia Công ước 1972 lên 137 nước.

Con số tài chính nêu trên cho thấy muốn bảo tồn tốt di sản thế giới các nước phải dựa vào sự nỗ lực bản thân là chính, chứ không thể trông chờ vào nguồn ngân sách ngày càng hạn hẹp của UNESCO.

Nhận thức đầy đủ hoạt động của Uỷ ban di sản thế giới chúng ta sẽ có những quan niệm đúng đắn hơn, tự tin hơn về việc lựa chọn đề cử các di sản thế giới của nước ta, đồng thời có nhận thức, thái độ đúng đắn và chủ động để ra những quyết sách phù hợp để bảo tồn di sản thế giới ngày một tốt hơn.

N.Q.H

Chú dẫn:

1. United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization: *Basic Texts of the 1972 World Heritage Convention*. 2005 Edition.
2. Sđd, tr74-76.
3. International Council on Monuments and sites (ICOMOS): *Evaluations of Cultural properties*. UNESCO. *World Heritage Convention*: World Heritage Committee. 2005.
4. IUCN -The World Conservation Union: *IUCN Evaluation of Nomination of Natural and Mix Properties to the World Heritage List*. May 2005.